

Số: **983** /QĐ-BNN-KH

Hà Nội, ngày **07** tháng **4** năm 2009

VP.UBND TỈNH TÂY NINH

Số: **1019**
ĐẾN Ngày: **17/04/09**
Chuyên: **CT, PCT**
LAV

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Chương trình hành động của Bộ Nông nghiệp và PTNT thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 9 Ban Chấp hành Trung ương khoá X về một số nhiệm vụ, giải pháp lớn nhằm tiếp tục thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ X của Đảng

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị quyết số 31- NQ/TW ngày 02 tháng 2 năm 2009 của Hội nghị lần thứ 9 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá X về một số nhiệm vụ, giải pháp lớn nhằm tiếp tục thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ X của Đảng,

Căn cứ Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03/01/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn,

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 9 Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa X về một số nhiệm vụ, giải pháp lớn nhằm tiếp tục thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ X của Đảng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch UBND, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Thủ tướng CP (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: KH&ĐT, Tư pháp, Tài chính, TN-MT;
- Lãnh đạo Bộ NN&PTNT;
- Đảng ủy Bộ NN&PTNT;
- Công đoàn Ngành NN&PTNT;
- Website Bộ NN&PTNT;
- Lưu VT, KH.

BỘ TRƯỞNG



Cao Đức Phát

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

**của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện Nghị quyết
Hội nghị lần thứ 9 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá X
về một số nhiệm vụ, giải pháp lớn nhằm tiếp tục thực hiện
thắng lợi Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ X của Đảng
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 983 /QĐ-BNN-KH
ngày 07 tháng 4 năm 2009 của Bộ Nông nghiệp và PTNT)**

Hội nghị lần thứ 9 Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa X đã ban hành Nghị quyết số 31- NQ/TW ngày 02 tháng 2 năm 2009 về một số nhiệm vụ, giải pháp lớn nhằm tiếp tục thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ X của Đảng. Để thực hiện Nghị quyết của Trung ương, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng chương trình hành động với các nội dung chủ yếu sau:

I. MỤC TIÊU VÀ YÊU CẦU

Mục tiêu của Chương trình hành động là cụ thể hóa và tổ chức, triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Hội nghị lần thứ 9 Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa X nhằm:

a) Tiếp tục phát triển nông nghiệp theo hướng xây dựng nền nông nghiệp sản xuất hàng hoá lớn, nâng cao chất lượng, hiệu quả và khả năng cạnh tranh; thúc đẩy nhanh quá trình chuyển dịch cơ cấu sản xuất; đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông, lâm nghiệp và thủy sản, phát triển mạnh công nghiệp, dịch vụ ở nông thôn, duy trì tốc độ tăng trưởng 3,0-3,5%/năm đến năm 2010.

b) Bảo đảm an sinh xã hội, đẩy mạnh xoá đói, giảm nghèo, cải thiện và nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nông dân, diêm dân, ngư dân và người làm nghề rừng.

c) Xây dựng nông thôn mới có cơ cấu kinh tế hợp lý, có quan hệ sản xuất phù hợp, có kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội theo hướng hiện đại, vệ sinh môi trường nông thôn được cải thiện.

Yêu cầu của Chương trình là các nội dung của Nghị quyết phải được cụ thể hóa thành các chính sách, chương trình phát triển, đề án chuyên ngành và tổ chức triển khai, thực hiện có hiệu quả nhằm thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn đến 2010.

II. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

1. Tổ chức quán triệt Nghị quyết

Các đơn vị trong toàn ngành cùng với các cấp ủy Đảng, các tổ chức đoàn thể tổ chức cho cán bộ, đảng viên tiếp tục quán triệt Nghị quyết của Đại hội X, nhận thức đúng những thành tựu đạt được của ngành trong nửa đầu nhiệm kỳ Đại hội cũng như những khó khăn, thách thức đặt ra đối với ngành từ nay đến Đại hội XI, quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu của Đại hội X về phát triển nông nghiệp, nông thôn.

Tổ chức cho cán bộ, đảng viên học tập, quán triệt Nghị quyết của Hội nghị lần thứ 9 Ban chấp hành Trung ương khóa X; tập trung xây dựng và phê duyệt Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết để kịp đưa vào triển khai thực hiện ngay trong năm 2009.

2. Rà soát, điều chỉnh và triển khai thực hiện thành công các đề án, chương trình phát triển trong Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ X của Bộ Nông nghiệp và PTNT nhằm đạt được các mục tiêu của ngành đến năm 2010.

Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, các địa phương khẩn trương tiến hành rà soát, điều chỉnh và tiếp tục triển khai đồng bộ, có hiệu quả:

a) *Các chương trình trọng điểm nhằm đạt được mục tiêu tăng trưởng của ngành 3,0-3,5%/năm*: Chương trình chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi gắn với xây dựng một nền nông nghiệp hiện đại, tập trung nâng cao chất lượng, hiệu quả và khả năng cạnh tranh; Chương trình phát triển thủy sản theo hướng hiệu quả và bền vững; Dự án trồng mới 5 triệu ha rừng; Chương trình nâng cao hiệu quả nghề muối và cải thiện đời sống diêm dân; Chương trình phát triển công nghiệp chế biến nông, lâm, thủy sản và ngành nghề nông thôn; Chương trình phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ trong nông nghiệp, nông thôn; ...

b) *Các Chương trình mục tiêu Quốc gia về phát triển nông thôn và xóa đói giảm nghèo* đã được phê duyệt, bao gồm: Chương trình Mục tiêu Quốc gia nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn, Chương trình 135, Chương trình 134, ... Triển khai xây dựng mới Chương trình mục tiêu quốc gia về “xây dựng nông thôn mới”; Chương trình mục tiêu quốc gia về đào tạo nguồn nhân lực nông thôn; ...

c) *Các chương trình đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng nông nghiệp, nông thôn*: Chương trình đảm bảo an toàn hồ chứa; Chương trình phục hồi nâng cấp công trình thủy lợi, kiên cố hoá kênh mương; Chương trình phát triển thủy lợi phục vụ chuyển đổi cơ cấu kinh tế nông nghiệp, nông thôn; Chương trình đổi mới, nâng cao hiệu quả quản lý khai thác công trình thủy lợi; Chương trình phát triển cơ sở hạ tầng nuôi trồng thủy sản, các cảng cá, chợ cá, khu neo đậu tránh trú bão, hạ tầng nghề muối, giao thông và nước sạch nông thôn; ...

d) *Các chương trình bảo vệ và cải thiện môi trường*: Chương trình bảo tồn đất và nước (chống sa mạc hoá, chống nhiễm mặn, bảo vệ rừng đầu nguồn); Chương trình trồng rừng phòng hộ biên giới, phòng hộ ven biển; Chương trình

hành động thích ứng đối với biến đổi khí hậu của ngành Nông nghiệp và PTNT giai đoạn 2008-2020; ...

e) Kế hoạch hành động quốc gia của Chính phủ và Bộ về vệ sinh an toàn thực phẩm đến năm 2010; Chương trình hội nhập kinh tế quốc tế và phát triển thị trường; ...

f) Chương trình cải cách hành chính, tăng cường hệ thống năng lực ngành nông nghiệp và PTNT; Chương trình tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra; ...

3. Rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật liên quan đến lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn phù hợp với Nghị quyết số 31- NQ/TW

Tập trung triển khai việc rà soát quy hoạch lại sản xuất nông, lâm, diêm nghiệp, thủy sản, thủy lợi phù hợp với tình hình kinh tế thế giới, khu vực hiện nay.

Các Cục tiến hành rà soát lại các chính sách, quy định, quy chế để tạo điều kiện tối đa cho các doanh nghiệp, các thành phần kinh tế tăng đầu tư, đẩy mạnh sản xuất, nhất là trong lĩnh vực chế biến phục vụ tiêu dùng trong nước và xuất khẩu, thực hiện chính sách thúc đẩy xuất khẩu, phát triển thị trường trong nước, chính sách an sinh xã hội nông thôn, ...

4. Xây dựng và triển khai thực hiện các đề án, quy hoạch, chương trình phát triển trong Chương trình hành động nhằm thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 7 Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn của Bộ Nông nghiệp và PTNT

Từ nay đến năm 2010, các đơn vị thuộc Bộ tập trung xây dựng và tổ chức triển khai các đề án, quy hoạch, chương trình phát triển nông nghiệp, nông thôn sau đây:

- *Các đề án chiến lược và quy hoạch phát triển nông nghiệp, nông thôn đến năm 2020:* Đề án phát triển nông nghiệp nông thôn đến năm 2020; Đề án phát triển ngành trồng trọt cả nước đến năm 2020; Đề án phát triển Thủy sản đến năm 2020; Chiến lược phát triển thủy lợi Việt Nam đến 2020 và tầm nhìn đến 2050; Đề án phát triển ngành muối đến năm 2020; Đề án phát triển công nghiệp chế biến nông lâm thủy sản và ngành nghề nông thôn đến 2020; Rà soát, điều chỉnh, bổ sung chiến lược quốc gia về cấp nước và vệ sinh nông thôn đến năm 2020

- *Các quy hoạch phát triển ngành đến 2020:* Rà soát Quy hoạch chuyển đổi cơ cấu sản xuất nông nghiệp đến năm 2020; Quy hoạch sử dụng đất lúa đến năm 2020, định hướng đến 2030; Rà soát Quy hoạch tổng thể thủy lợi Đồng bằng Sông Cửu Long trong điều kiện biến đổi khí hậu nước biển dâng; Quy hoạch tổng thể thủy lợi Đồng bằng Sông Hồng trong điều kiện biến đổi khí hậu nước biển dâng; Quy hoạch tổng thể thủy lợi khu vực miền Trung trong điều kiện biến đổi khí hậu nước biển dâng; ...

- Các chương trình, đề án về phát triển sản xuất nông lâm ngư nghiệp; Các chương trình, đề án phát triển nông thôn, xóa đói giảm nghèo; Các chương trình, đề án phát triển cơ sở hạ tầng nông thôn; Các chương trình, đề án phát triển nghiên cứu và ứng dụng khoa học công nghệ, nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập kinh tế quốc tế; Các chương trình đề án bảo vệ môi trường; Các chương trình đề án về phòng chống thiên tai và thích ứng với sự biến đổi khí hậu; Chương trình, đề án nâng cao năng lực quản lý nhà nước.

- Trình Quốc hội ban hành: Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật; Luật Thú y; Luật Thức ăn chăn nuôi và Luật Phân bón.

5. Tổng kết 5 năm thực hiện Nghị quyết X của Đảng trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn

Trong 6 tháng cuối năm 2010, các đơn vị thuộc Bộ tổ chức triển khai:

- Tổng kết 5 năm thực hiện Nghị quyết X của Đảng trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn.

- Đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu nhiệm vụ kế hoạch 5 năm 2006–2010 về nông nghiệp và phát triển nông thôn được xác định trong Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ X.

- Tham gia chuẩn bị các văn kiện trình Đại hội XI của Đảng.

III. NHỮNG NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CẦN TẬP TRUNG CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN

- Triển khai các chương trình trọng điểm nhằm duy trì tăng trưởng bền vững của ngành; xây dựng các cơ chế, chính sách thu hút đầu tư, hỗ trợ sản xuất cho nông nghiệp, nông thôn.

- Đầu tư phát triển thủy lợi và cơ sở hạ tầng nông nghiệp, nông thôn bảo đảm yêu cầu thâm canh, tăng năng suất và hiệu quả cho sản xuất nông nghiệp.

- Thực hiện chương trình phát triển nông thôn và xây dựng nông thôn mới theo tinh thần Nghị quyết 26-NQ/TW.

- Phối hợp xây dựng và triển khai các chính sách hỗ trợ đầu tư nhằm thực hiện giảm nghèo nhanh và bền vững cho 61 huyện nghèo và thực hiện có hiệu quả chủ trương an sinh xã hội.

- Thực hiện nhiệm vụ bảo vệ môi trường, phòng chống và giảm nhẹ thiên tai.

- Thực hiện các giải pháp nâng cao năng lực và khả năng cạnh tranh trong bối cảnh hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng và khủng hoảng tài chính thế giới còn kéo dài để thúc đẩy xuất khẩu nông, lâm, thủy sản, tạo động lực phát triển bền vững nông, lâm, thủy sản trước mắt cũng như lâu dài.

- Thúc đẩy phát triển thị trường tiêu thụ nội địa đối với các mặt hàng nông, lâm, thủy sản.

- Tăng cường công tác thống kê, dự báo và thông tin trong lĩnh vực nông nghiệp.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức trực thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT; Chủ tịch UBND, Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc các Tổng công ty, Giám đốc các doanh nghiệp thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT; theo chức năng, nhiệm vụ được phân công, chỉ đạo xây dựng chương trình hành động bám sát tinh thần NQTW 9 và nội dung chương trình hành động của Bộ, cụ thể hoá trong kế hoạch hàng năm.

2. Các cơ quan, đơn vị, địa phương, cơ sở là hạt nhân trong tổ chức thực hiện có hiệu quả chương trình hành động đã được xây dựng.

3. Định kỳ 6 tháng các đơn vị, địa phương, tổ chức, cơ sở báo cáo tình hình thực hiện Chương trình hành động gửi về Bộ Nông nghiệp và PTNT để tổng hợp, đánh giá và ra thông báo về kết quả thực hiện Chương trình hành động của các cơ quan, đơn vị, tổ chức trong ngành nông nghiệp và PTNT.

4. Giao Vụ Kế hoạch chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc theo dõi thực hiện Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết, định kỳ 6 tháng một lần trình Bộ báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

5. Hàng năm Bộ Nông nghiệp và PTNT tổ chức sơ kết, tổng kết, có hình thức khen thưởng tổ chức, cá nhân đạt thành tích xuất sắc và xử lý trách nhiệm người đứng đầu không thực hiện nghiêm Chương trình hành động của Bộ triển khai Nghị quyết.

BỘ TRƯỞNG



Cao Đức Phát

PHỤ LỤC

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT HỘI NGHỊ LẦN THỨ 9 BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐĂNG KHÓA X

(Ban hành kèm Quyết định 183

/QĐ-BNN-KH ngày 07 tháng 4 năm 2009 của Bộ Nông nghiệp và PTNT)

TT		Đơn vị chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn hoàn thành	Hình thức văn bản
I	RÀ SOÁT, ĐIỀU CHỈNH CÁC ĐỀ ÁN, CHƯƠNG TRÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT X CỦA BỘ				
1	Rà soát, điều chỉnh Chương trình nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả sản xuất của các loại cây trồng chính	Cục Trồng trọt	Các Vụ, Cục, Viện, UBND, Sở NN&PTNT các tỉnh, thành phố, và các Bộ, ngành liên quan.	Quý II/2009	
2	Rà soát, điều chỉnh Chương trình nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả sản xuất ngành chăn nuôi	Cục Chăn nuôi	Các Vụ, Cục, Viện, UBND, Sở NN&PTNT các tỉnh, thành phố, và các Bộ, ngành liên quan.	Quý II/2009	
3	Rà soát, điều chỉnh Chương trình cơ khí hóa nông lâm nghiệp	Cục Chế biến, thương mại NLTS và nghề muối	Các Vụ, Cục, Viện, UBND, Sở NN&PTNT các tỉnh, thành phố, và các Bộ, ngành liên quan.	Quý II/2009	
4	Rà soát, điều chỉnh Chương trình nâng cao năng lực hệ thống kiểm lâm	Cục Kiểm lâm	Các Vụ, Cục, Viện, UBND, Sở NN&PTNT các tỉnh, thành phố, và các Bộ, ngành liên quan.	Quý II/2009	
5	Rà soát, điều chỉnh Chương trình hội nhập kinh tế quốc tế và phát triển thị trường	Vụ Hợp tác quốc tế	Các Vụ, Cục, Viện, các Bộ, ngành liên quan.	Quý II/2009	
6	Rà soát, điều chỉnh Chương trình mỗi làng một nghề và phát triển làng nghề	Cục Chế biến, thương mại NLTS và nghề	Các Vụ, Cục, Viện, UBND, Sở NN&PTNT các tỉnh, thành phố, và các Bộ, ngành liên quan.	Quý II/2009	

Đã thực hiện

TT	NỘI DUNG	Đơn vị chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn hoàn thành	Hình thức văn bản
		muối			
7	Rà soát, điều chỉnh Chương trình phát triển nguồn nhân lực nông nghiệp, nông thôn	Vụ Tổ chức – cán bộ	Các Vụ, Cục, Viện, UBND, Sở NN&PTNT các tỉnh, thành phố, và các Bộ, ngành liên quan.	Quý II/2009	
8	Rà soát, điều chỉnh Chương trình phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ trong nông nghiệp, nông thôn	Ban Đối mới và quản lý doanh nghiệp	Các Vụ, Cục, Viện, UBND, Sở NN&PTNT các tỉnh, thành phố, và các Bộ, ngành liên quan.	Quý II/2009	
II BỔ SUNG, THỰC HIỆN CÁC CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN ĐẾN 2010					
1	Chính sách hỗ trợ đầu tư công nghệ sau thu hoạch	Cục Chế biến, thương mại NLTS và nghề muối	Các Vụ, Cục, Viện, UBND, Sở NN&PTNT các tỉnh, thành phố, và các Bộ, ngành liên quan.	Quý III/2009	QĐ của TTCP
2	Chính sách bảo hiểm một số nông sản chính	Vụ Tài chính	Các Vụ, Cục, Viện và các Bộ, ngành liên quan.	Quý III/2009	QĐ của TTCP
3	Quy chế khai thác lâm sản	Cục Lâm nghiệp	Các Vụ, Cục, Viện, UBND, Sở NN&PTNT các tỉnh, thành phố, và các Bộ, ngành liên quan.	Quý III/2009	QĐ của Bộ NN và PTNT
4	Chính sách khuyến khích đầu tư vào lĩnh vực chế biến nông, lâm sản, thủy sản	Cục Chế biến, thương mại NLTS và nghề muối	Các Vụ, Cục, Viện, UBND, Sở NN&PTNT các tỉnh, thành phố, và các Bộ, ngành liên quan.	Quý III/2009	QĐ của TTCP
5	Chính sách khuyến khích đầu tư phát triển dịch vụ cho sản xuất và đời sống nhân dân nông thôn	Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn	Các Vụ, Cục, Viện, UBND, Sở NN&PTNT các tỉnh, thành phố, và các Bộ, ngành liên quan.	Quý III/2009	QĐ của TTCP

